

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300478598 do: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20 tháng 01 năm 2003, cấp thay đổi lần thứ bốn ngày 23 tháng 01 năm 2017.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA

Địa chỉ: Số 38 Trương Quốc Dung, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84-28) 37.655.031

Website: www.merufa.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB

Địa chỉ: Trụ sở chính tại tầng M-3-7, tòa nhà MB, Số 3 Liễu Giai, Quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 37 26 2600

Website: www.mbs.com.vn



MỤC LỤC



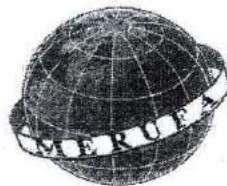
I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	1
1.	Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	1
2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	3
3.	Quá trình hình thành và phát triển.....	4
4.	Quá trình tăng vốn	6
5.	Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	9
6.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	13
7.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	14
8.	Hoạt động kinh doanh	15
9.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất	16
10.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	17
11.	Chính sách đối với người lao động	18
12.	Chính sách cổ tức.....	20
13.	Tình hình hoạt động tài chính	21
14.	Tài sản.....	24
15.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức dự kiến đạt được trong các năm tiếp theo	25
16.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	26
17.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	27
18.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết.....	27
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	28
1.	Cơ cấu Hội đồng quản trị.....	28
2.	Ban kiểm soát	33
3.	Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	37
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	40
III.	PHỤ LỤC	40



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA.**
- Tên công ty viết bằng tiếng Anh: **MERUFA JOINT STOCK COMPANY.**
- Tên công ty viết tắt: **MERUFA.**
- Logo Công ty:



SINCE 1987

- Trụ sở đăng ký của Công ty là:
 - + Địa chỉ trụ sở chính: Nhà xưởng, Văn phòng: C64/II, đường số 8, khu công nghiệp Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Văn phòng giao dịch: Số 38 Trương Quốc Dung, quận Phú nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 8428-3765.4160; Fax: 8428-3765.4161; E-mail: merufa@merufa.vn
- Website: <http://merufa.com.vn>; <http://www.merufa.com>.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300478598, đăng ký lần đầu ngày 20-01-2003, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23-01-2017 nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người đại diện theo pháp luật:
 - + Ông Vũ Văn Minh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần MERUFA.
 - + Ông Lê Hồng Đức – Tổng giám đốc Công ty Cổ phần MERUFA.
- Vốn điều lệ đăng ký: 36.867.230.000 đồng (*Ba mươi sáu tỷ, tám trăm sáu bảy triệu, hai trăm ba mươi ngàn đồng chẵn*).
- Vốn điều lệ thực góp: 36.754.040.000 (*Ba mươi sáu tỷ, bảy trăm năm mươi tư triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng*).
- Công ty chính thức trở thành công ty đại chúng vào ngày 20/12/2007.



- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:

Tên ngành	Mã số
Sản xuất và mua bán các sản phẩm từ cao su Chi tiết: Sản phẩm dùng trong y tế, trong công tác dân số – kế hoạch hóa gia đình; dụng cụ cho ngành thú y, chăn nuôi.	2212
Sản xuất và mua bán các sản phẩm từ nhựa Chi tiết: Sản phẩm dùng trong y tế, trong công tác dân số – kế hoạch hóa gia đình; dụng cụ cho ngành thú y, chăn nuôi.	2220
Sản xuất và mua bán các sản phẩm từ kim loại: Chi tiết: dùng trong y tế, trong công tác dân số – kế hoạch hóa gia đình; dụng cụ cho ngành thú y, chăn nuôi.	2599
Mua bán các vật tư, hoá chất dùng cho sản xuất các sản phẩm cao su, nhựa, kim loại...	4669
Nghiên cứu khoa học, thiết kế, chế tạo máy móc thiết bị Chi tiết: Máy móc thiết bị dùng để sản xuất các sản phẩm y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, thú y và các sản phẩm dân dụng khác.	3290
Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Máy móc thiết bị dùng để sản xuất các sản phẩm y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình, thú y và các sản phẩm dân dụng khác.	4659
Kinh doanh bất động sản , quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; cho thuê văn phòng, kho xưởng.	6810
Sản xuất, mua bán mỹ phẩm và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe - sắc đẹp con người ...	2023
Kinh doanh các ngành nghề khác.	



2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Merufa.

Loại chứng khoán: cổ phần phổ thông.

Mã chứng khoán: MRF.

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.

Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.675.404 cổ phần.

Tổng giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 36.754.040.000 đồng.

Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành: 100%

Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của tổ chức đăng ký giao dịch:

- Tổng số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tổ chức đăng ký giao dịch là 566.012 (chiếm 15,4% vốn điều lệ thực góp).

- Theo Điều 25 và Điều 34 của Điều lệ Công ty Cổ phần Merufa quy định:

+ Cổ đông cá nhân là thành viên Hội đồng quản trị thì cổ phần của họ sẽ trở thành các cổ phần hạn chế quyền tự do chuyển nhượng trong suốt nhiệm kỳ. Số cổ phần của các cổ đông này vượt quá 3% tổng số cổ phần lưu hành thì phần vượt quá 3% này không bị hạn chế chuyển nhượng.

+ Các cổ phần của cổ đông cá nhân và pháp nhân đã sử dụng để ủy quyền các nhân tham gia Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát sẽ trở thành các cổ phần hạn chế quyền tự do chuyển nhượng trong suốt nhiệm kỳ. Số cổ phần của các cổ đông này vượt quá 6% tổng số cổ phần lưu hành thì phần vượt quá 6% này không bị hạn chế chuyển nhượng.

+ Cổ đông là cá nhân thuộc ban kiểm soát thì cổ phần của họ sẽ trở thành các cổ phần hạn chế quyền tự do chuyển nhượng trong suốt nhiệm kỳ. Số cổ phần của các cổ đông này vượt quá 0,2% tổng số cổ phần lưu hành thì phần vượt quá 0,2% này không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của tổ chức đăng ký giao dịch:

STT	Họ và tên	Số lượng hạn chế chuyển nhượng	Thời điểm bắt đầu	Thời điểm kết thúc	Chức vụ
1	Tổng Công ty Thiết bị y tế Việt Nam – CTCP	220.524	28/4/2017	28/4/2022	
2	Vũ Văn Minh	110.262	28/4/2017	28/4/2022	Chủ tịch HĐQT
3	Phạm Xuân Mai	110.262	28/4/2017	28/4/2022	Thành viên HĐQT
4	Phạm Kim Hải	110.262	28/4/2017	28/4/2022	Thành viên HĐQT



STT	Họ và tên	Số lượng hạn chế chuyển nhượng	Thời điểm bắt đầu	Thời điểm kết thúc	Chức vụ
5	Trương Thị Thanh Thủy	7.351	28/4/2017	28/4/2022	Trưởng Ban kiểm soát
6	Hồ Thị Quế	7.351	28/4/2017	28/4/2022	Thành viên Ban kiểm soát
		566.012			

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 30/05/2017 để thực hiện lưu ký chứng khoán, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0% chứng khoán đăng ký.

3. Quá trình hình thành và phát triển

Lịch sử phát triển Công ty được tóm tắt như sau:

Tiền thân công ty là xí nghiệp Cao su Y tế (tên viết tắt là MERUFA) được thành lập theo quyết định số 658/BYT ngày 18/8/1987 của Bộ Trưởng Bộ y tế với nhiệm vụ là sản xuất bao cao su tránh thai (bao cao su) và các sản phẩm cao su y tế khác cung cấp cho nền kinh tế quốc dân. Xí nghiệp Cao su Y tế ra đời là kết quả của sự hợp tác giữa Tổ chức Dân số Thế giới - UNFPA (Liên Hợp Quốc) và Chính phủ Việt Nam, với sự trợ giúp kỹ thuật do Tổ chức PIACT (văn phòng chính ở Seattle - WA - Hoa Kỳ) thực hiện dựa trên dự án quốc gia (UNFPA tài trợ) VIE/88/P17 chu kỳ 3 (1988-1991), chu kỳ 4 (1994 -1997) để cải tiến chất lượng bao cao su nhằm đạt các tiêu chuẩn Quốc tế hiện hành. Xí nghiệp chính thức đi vào hoạt động ngày 10/11/1987 và trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị y tế Việt nam, Bộ y tế.

Tháng 12/2002, Xí nghiệp Cao su Y tế đã chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần MERUFA theo quyết định số 410/QĐ -TTg ngày 27/05/2002 của Thủ tướng Chính phủ với vốn điều lệ ban đầu là 20.000.000.000 đồng (trong đó vốn Nhà nước là 4.000.000.000 đồng) và Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty được tổ chức ngày 23/12/2002.

Ngày 20/01/2003, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001415 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp với số vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng.

Từ ngày thành lập đến nay, MERUFA đã phát triển nhanh, cả về sản lượng sản phẩm chủ yếu, cũng như chủng loại mặt hàng. MERUFA chính là đơn vị đầu tiên, tiên phong tại Việt nam nghiên cứu, sản xuất, cung cấp cho thị trường các mặt hàng Y tế quan trọng sau: Bao cao su tránh thai (Bao cao su) chế tạo từ cao su thiên nhiên của Việt nam (1987); Găng



phẫu thuật, sản xuất trên các dây chuyền hoàn toàn tự động (1994); Các loại nút chai kháng sinh, chai truyền dịch sản xuất từ cao su tổng hợp áp dụng kỹ thuật ép phun, dùng cho các xí nghiệp Dược phẩm và bệnh viện (2000); Một số loại ống thông và ống Penrose (1992). Các sản phẩm của MERUFA đều đạt các tiêu chuẩn quốc tế hiện hành và đang chiếm một thị phần khá lớn tại Việt Nam.

Năm 2000 MERUFA được tổ chức quốc tế AFAQ và QUACERT-Việt Nam cấp chứng chỉ ISO 9002, phiên bản 1994. MERUFA thực hiện và được cấp chứng chỉ ISO 9001 từ năm 2004 và ISO 13485 từ năm 2015. Trong gần 30 năm phấn đấu vươn lên, khắc phục mọi khó khăn trở ngại, với ý thức tự chủ, được sự giúp đỡ, hỗ trợ quý báu của Bộ Y tế thành phố Hồ Chí Minh và đông đảo khách hàng, MERUFA đã đạt được nhiều phần thưởng và danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động hạng Hai (2007); Huân chương Lao động hạng Ba (1997); Giải bạc chất lượng Việt Nam (1996 - do bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường cấp) và nhiều giải thưởng về chất lượng, cúp vàng, hàng Việt Nam chất lượng cao... trong những năm gần đây. Tổng giám đốc Công ty được Nhà nước tặng giải thưởng “Giải nhất Sáng tạo Khoa học, Công nghệ Việt Nam 2005” và “Giải thưởng Nhà nước về Khoa học Công nghệ năm 2010” với đề tài Nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất gang tay phẫu thuật từ cao su thiên nhiên Việt Nam.

Hiện tại Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300478598 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/01/2003 và thay đổi lần thứ tư ngày 23/01/2017 với vốn điều lệ thực góp là 36.754.040.000 đồng.



4. Quá trình tăng vốn

Từ khi hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn bốn lần, tổng hợp chi tiết như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng/(giảm) thêm (đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	31/10/2003	6.236.700.000	20.069.500.000	Phát hành cổ phiếu bán cho người lao động và đối tượng khác theo quyết định số 410/QĐ -TTg	Quyết định số 410/QĐ -TTg ngày 27/05/2002 của Thủ tướng Chính phủ
Lần 2	31/12/2004	(20.000.000)	20.049.500.000	Hoàn trả vốn góp lại cho cổ đông	Nghị quyết 05/NQ-HĐQT ngày 22/3/2003 của Hội đồng quản trị Nghị quyết 34/NQ-CT-HĐQT ngày 20/12/2003 của Hội đồng quản trị Giấy CNĐKKD số 4103001415 đăng ký lần đầu ngày 20/01/2003
Lần 3	17/06/2008	13.344.640.000	33.394.140.000	Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư cho cổ đông hiện hữu (10%), bán cho cổ đông hiện hữu và cán bộ chủ chốt của công ty, cổ đông chiến lược theo mệnh giá (10.000 VND/CP), và bán cho các nhà đầu tư bên ngoài thông qua đấu giá.	Theo Quyết định số 62/UBCK-ĐKPH, ngày 25/10/2006 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Quyết định số 25/QĐ-CT-HĐQT ngày 10/4/2008 của Đại hội đồng cổ đông về việc tăng vốn điều lệ



Thông tin tóm tắt tổ chức đăng ký giao dịch

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng/(giảm) thêm (đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
					Báo cáo kết quả phát hành tăng vốn với UBCKNN
					Thông báo của UBCKNN về việc nhận được tài liệu phát hành và Báo cáo Kết quả phát hành
					Giấy CNĐKKD số 4103001415 đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 17/06/2008.
Lần 4	14/04/2009	3.359.900.000	36.754.040.000	Chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết 40/NQ-HĐQT ngày 12/12/2008 của Hội đồng quản trị CTCP Merufa. Quyết định số 44/QĐ-CT-HĐQT ngày 25/12/2008 của Đại hội đồng cổ đông CTCP Merufa.



Thông tin tóm tắt tổ chức đăng ký giao dịch

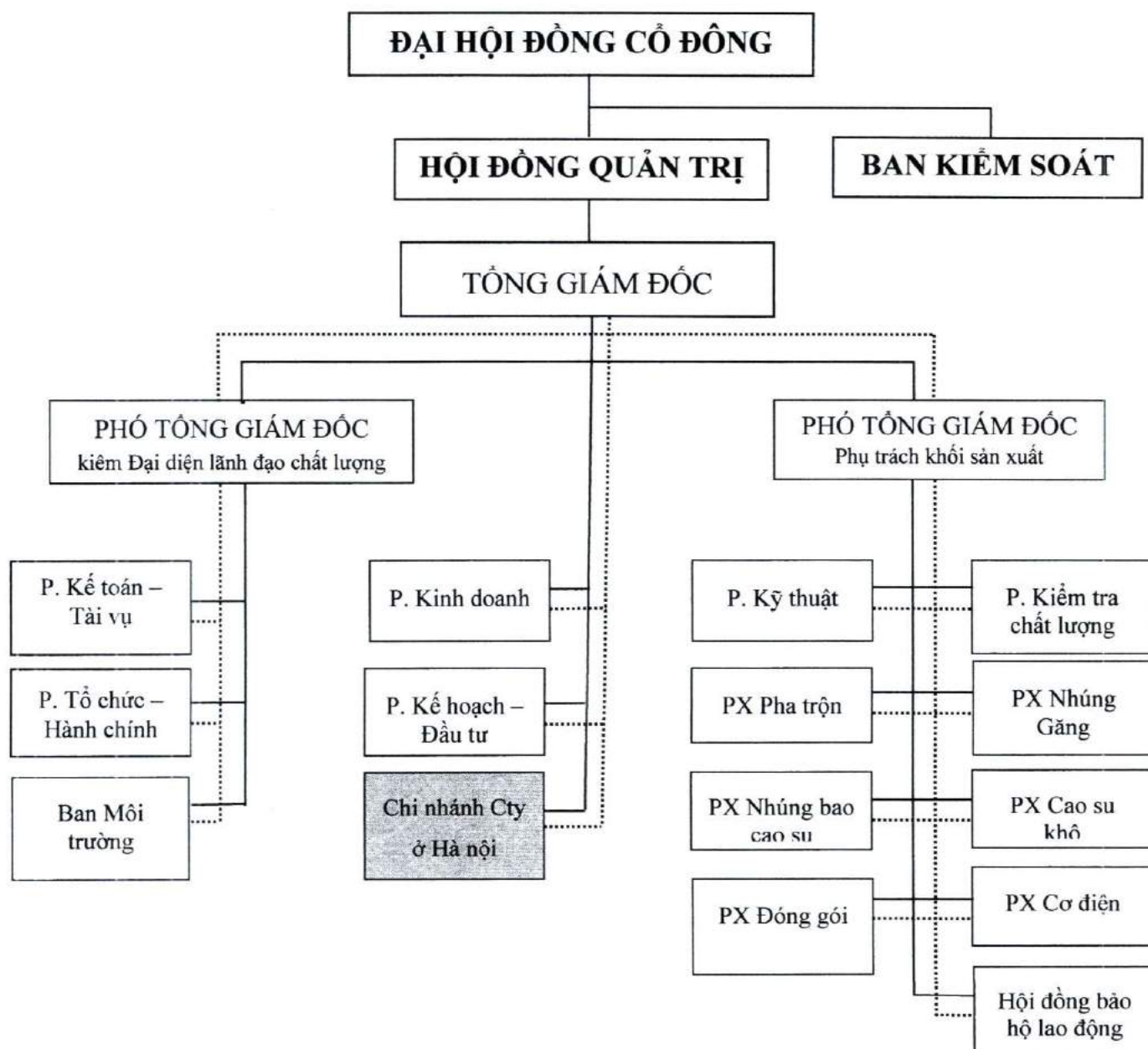
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ thực góp tăng/(giảm) thêm (đồng)	Vốn điều lệ thực góp sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
					Quyết định số 809/QĐ-UBCK về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty Cổ phần Merufa
					CV số 59/CT-HĐQT ngày 26/08/2009 của CTCP Merufa về việc báo cáo phát hành thường năm 2008.
					Giấy CNĐKKD số 4103001415 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2009.

(Nguồn: Công ty Cổ phần Merufa)



5. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



Ghi chú:

— Quan hệ về mặt tổ chức Công ty

..... Quan hệ về theo dõi, chỉ đạo về nghiệp vụ theo sự phân công của Tổng giám đốc



Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông quyền và nhiệm vụ được ghi rõ trong Điều lệ Công ty, một số nhiệm vụ cụ thể như sau: quyết định cơ cấu tổ chức hoặc giải thể, phá sản Công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát...

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát: Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Tổng Giám đốc: Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các hoạt động hàng ngày khác của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị. Thực hiện kế hoạch kinh doanh & phương án đầu tư của Công ty.

- Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty như bổ nhiệm, miễn nhiệm, đề xuất cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng Quản trị. Ngoài ra còn phải thực hiện các nhiệm vụ khác & tuân thủ một số nghĩa vụ của người quản lý Công ty theo Luật pháp quy định.

Phó Tổng Giám đốc: Do Tổng giám đốc đề nghị và được Hội đồng quản trị phê duyệt. Phó Tổng giám đốc là người giúp việc cho Tổng giám đốc trong những công việc được phân công, ở Công ty có 01 Phó Tổng giám đốc kiêm Đại diện lãnh đạo chất lượng và 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách khối sản xuất.

Phòng Kế toán – Tài vụ: có nhiệm vụ Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty và hệ thống thống kê ở các phân xưởng, phòng, ban; Hoàn thành chính xác, đầy đủ, kịp thời các báo cáo có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty theo qui định của Nhà nước về báo cáo kế toán; Lập và thực hiện các kế hoạch tài chính; lưu trữ, quản lý và bảo mật các hồ sơ về kế toán...

Đứng đầu Phòng Kế toán – Tài vụ là Kế toán trưởng. Kế toán trưởng Do Tổng giám đốc đề nghị và được Hội đồng quản trị phê duyệt, Kế toán trưởng là người giúp Tổng Giám đốc Công ty tổ chức, chỉ đạo thực hiện thống nhất công tác kế toán và thống kê trong Công ty.

Phòng Kế hoạch – Đầu tư: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc tổ chức, xây dựng theo dõi và chỉ đạo thực hiện các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn về sản xuất kinh doanh và đầu tư, cụ thể:

Thu thập thông tin để xây dựng kế hoạch sản xuất, bán hàng từng tuần, tháng, quý, năm..., kế hoạch chất lượng, kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc thiết bị và xây dựng cơ bản. Giao kế hoạch cho các đơn vị, theo dõi việc thực hiện; tổng hợp, lập các báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, kiến nghị các biện pháp để thực hiện được mục tiêu kế hoạch.

Tổ chức và quản lý việc cung cấp nguyên vật liệu dùng cho SXKD của Công ty bao gồm: Lập danh sách, đánh giá và chọn các nhà cung ứng; Lập kế hoạch cung ứng nguyên vật liệu phù hợp với tiến độ sản xuất; Dự trữ, bảo quản, xuất nhập, đánh giá nguyên vật liệu, hàng hóa theo yêu cầu; Ghi chép, lưu trữ các hồ sơ về nguyên vật liệu (hợp đồng, thẻ kho, phiếu nhập, xuất...).



Phòng Kinh doanh: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc tiêu thụ sản phẩm do Công ty sản xuất, trong công tác tìm hiểu thị trường và marketing ở khu vực Phía Nam, cụ thể:

Liên hệ với khách hàng, xem xét và lập hợp đồng bán hàng, theo dõi thực hiện, cung cấp các thông tin cần thiết cho khách hàng; thu thập các thông tin của khách hàng. Lập kế hoạch bán hàng hàng năm và tháng, lập các báo cáo bán hàng theo tuần, tháng, quý, năm; kế cả kế hoạch chất lượng.

Tổ chức việc bán hàng, thu tiền hàng, tiếp nhận, chuyển giao, xử lý phàn nàn của khách hàng. Tìm hiểu và nghiên cứu thị trường trong nước và thế giới, xác định nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm do Công ty sản xuất. Thực hiện việc quảng cáo, tuyên truyền hình ảnh, thương hiệu và sản phẩm của Công ty.

Chi Nhánh Công ty tại Hà nội: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc tiêu thụ sản phẩm do Công ty sản xuất, trong công tác tìm hiểu thị trường và marketing ở khu vực Phía Bắc, nhiệm vụ cụ thể giống như Phòng Kinh doanh.

Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc nên hàng tháng phải tập hợp các báo cáo quyết toán thu chi và gửi vào Công ty.

Ngoài ra Chi nhánh còn có nhiệm vụ liên hệ với các cơ quan quản lý Nhà nước có trụ sở tại Hà nội để giải quyết một số việc theo yêu cầu của Công ty.

Phòng Tổ chức – Hành chính: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong công tác tổ chức đào tạo, lao động và tiền lương, quản lý hành chính - văn thư và bảo vệ nội bộ trong Công ty, cụ thể:

Quản lý lao động, phân công và theo dõi việc đào tạo, sử dụng lao động, giải quyết các chế độ cho người lao động theo đúng Luật lao động. Xây dựng các đơn giá, định mức trả lương (theo sản lượng, chất lượng ...) cho mọi công đoạn sản xuất. Kiểm tra việc thực hiện đơn giá tiền lương, việc trả lương và các chế độ khác cho người lao động ở các phân xưởng, thanh toán lương cho người lao động ở các bộ phận quản lý. Xây dựng các tiêu chuẩn nghề nghiệp cho từng công việc trong quá trình sản xuất và quản lý sản xuất phù hợp với quy định trong ISO.

Tổ chức, quản lý công tác văn thư trong Công ty. Kiểm soát và lưu giữ các tài liệu có liên quan đến chất lượng sản phẩm của Công ty. Tổ chức và thực hiện công tác bảo vệ an ninh, trật tự và an toàn lao động, PCCC. Quản lý cấp phát văn phòng phẩm, dụng cụ cho các đơn vị và bảo hộ lao động cho CBCNV trong Công ty. Quản lý Nhà ăn của CBCNV trong Công ty (bao gồm cả việc tổ chức nấu ăn)

Phòng Kỹ thuật: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong công tác kỹ thuật của Công ty, cụ thể :

Làm tham mưu cho Tổng Giám đốc các vấn đề liên quan đến công nghệ, kỹ thuật. Tiếp thu, triển khai hoặc xây dựng quy trình công nghệ sản xuất; Theo dõi, kiểm soát việc thực hiện quy trình sản xuất; Xây dựng các tiêu chuẩn: Nguyên vật liệu, bán thành phẩm và sản phẩm cuối cùng.

Đề xuất các hoạt động khắc phục phòng ngừa các sự cố về công nghệ sản xuất và chất lượng sản phẩm. Các hoạt động phân tích rủi ro trong sản xuất và biện pháp hạn chế, khắc phục. Trưởng phòng là thành viên thường trực trong Ban ISO.



Phòng Kiểm tra chất lượng: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc kiểm tra chất lượng của nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm ở từng công đoạn sản xuất của Công ty, cụ thể :

Tổ chức phân công điều hành các nhân viên trong phòng kiểm tra theo tiêu chuẩn các loại nguyên vật liệu, bán thành phẩm, thành phẩm. Quản lý sử dụng các dụng cụ và phương tiện cần thiết cho việc kiểm tra.

Xây dựng các quy trình, trình Tổng giám đốc duyệt và thực hiện các hoạt động kiểm tra: Nguyên vật liệu đầu vào - Bán thành phẩm qua từng công đoạn sản xuất (sản phẩm trong quá trình sản xuất) - Thành phẩm (sản phẩm cuối cùng). Thực hiện việc thống kê số lượng, chất lượng (trong đó chất lượng là chủ yếu). Thực hiện và kiểm soát việc lưu trữ hồ sơ chất lượng. Trưởng Phòng là thành viên trong Ban ISO.

Phân xưởng Cơ điện: Là đơn vị được Tổng Giám đốc Công ty giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc quản lý cơ điện và đôn đốc điều hành cán bộ công nhân viên trong phân xưởng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Công ty, cụ thể:

Quản lý về số lượng và tình trạng kỹ thuật toàn bộ trang thiết bị trong Công ty; Xây dựng KH sửa chữa dự phòng hàng tháng, quý, năm cho tất cả thiết bị của Công ty; Thực hiện việc bảo trì và sửa chữa thiết bị, công cụ dùng trong sản xuất. Quản lý các thiết bị bằng việc xây dựng các hồ sơ lý lịch thiết bị, theo dõi việc ghi chép vào hồ sơ lý lịch, lưu giữ bảo quản hồ sơ ...

Chịu trách nhiệm quản lý và vận hành các thiết bị động lực và các thiết bị khác được Công ty giao cho; Quản lý sửa chữa hoặc trực tiếp sửa chữa toàn bộ trang thiết bị trong Công ty; Quản lý sử dụng tốt các thiết bị sửa chữa cơ điện; Thực hiện việc hiệu chuẩn các thiết bị kiểm tra đo lường và kiểm nghiệm. Tổ chức và trực tiếp thực hiện việc lắp đặt đưa vào sử dụng các thiết bị mới...

Các Phân xưởng sản xuất: Là những đơn vị được Tổng Giám đốc giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc quản lý và điều hành cán bộ công nhân viên thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất do Công ty giao, cụ thể:

Quản lý các nguồn nhân lực, vật lực của Công ty giao cho như: Máy móc thiết bị dụng cụ, vật tư nguyên liệu... dùng cho sản xuất, số lao động theo yêu cầu cần thiết; Điều hành toàn bộ các hoạt động có liên quan đến kế hoạch sản xuất của phân xưởng (về số lượng và chất lượng) theo quy trình sản xuất; Thực hiện các quy định của hệ thống chất lượng tiêu chuẩn sản phẩm, phương pháp kiểm tra, ghi chép theo dõi quy trình công nghệ...

Kết hợp với Cơ điện thực hiện việc bảo trì và sửa chữa thiết bị, công cụ dùng trong sản xuất tại phân xưởng. Thực hiện nội quy nơi sản xuất và các quy định về an toàn lao động, PCCC; Thực hiện các quy định về thống kê và áp dụng kỹ thuật thống kê; Huấn luyện, đào tạo công nhân về quy trình công nghệ sản xuất. Đề xuất và lập kế hoạch đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân.

Hội đồng bảo hộ lao động: Là đơn vị được Tổng Giám đốc giao trách nhiệm và quyền hạn trong việc quản lý an toàn lao động, PCCC và bảo vệ môi trường, cụ thể:

Tham gia và tư vấn với người sử dụng lao động; phối hợp các hoạt động trong việc xây dựng quy chế quản lý, chương trình hành động, kế hoạch bảo hộ lao động và các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động và bệnh nghề nghiệp của doanh nghiệp.

Định kỳ hàng tuần, tháng và năm Hội đồng bảo hộ lao động tổ chức kiểm tra bảo hộ lao động ở các phân xưởng sản xuất để có cơ sở tham gia vào kế hoạch và đánh giá tình hình công tác bảo hộ lao động của doanh nghiệp. Nếu kiểm tra phát hiện thấy các nguy cơ mất an



toàn, có quyền yêu cầu người quản lý sản xuất thực hiện các biện pháp loại trừ các nguy cơ đó.

Ban Môi trường: Quản lý công tác môi trường, xử lý chất thải theo đúng quy định của nhà nước; Vận hành hệ thống “xử lý nước thải” theo đúng quy định của Công ty; Quản lý vận hành hệ thống thiết bị lọc, tái sử dụng nguồn nước... Kiểm tra công tác vệ sinh an toàn lao động, môi trường...

6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

6.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/05/2017

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số GPĐKKD/CMND	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Tổng Công ty Thiết bị Y tế Việt Nam – Công ty Cổ phần	Số 1, ngõ 135, phố Núi Trúc, Q.Ba Đình, Hà Nội	01000124376	594.000	16,16
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội	Số 3 Liễu Giai, Q.Ba Đình, Hà Nội	0100283873	222.750	6,06
3	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	266 - 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.8, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh	0301103908	242.130	6,59
4	Trần Nguyễn Thanh Mai	638 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh	079167001362	368.500	10,03
5	Phạm Xuân Mai	28C hộ 100 căn, Nguyễn Tri Phương, Q10, Tp.Hồ Chí Minh.	020147300	185.791	5,05
	Tổng cộng			1.613.171	43,89

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 30/05/2017 của CTCP Merufa

**6.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ**

Công ty Cổ phần Merufa không có cổ đông sáng lập.

6.3 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/05/2017

Chi tiêu	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước				
- Tổ chức	5	1.173.280	11.732.800.000	31,93%
- Cá nhân	136	2.498.324	24.983.240.000	67,97%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
- Tổ chức	-	-	-	-
- Cá nhân	-	-	-	-
Cổ phiếu quỹ	1	3.800	38.000.000	0,103%
Tổng cộng	142	3.675.404	36.754.040.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 30/05/2017 của CTCP Merufa

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch**7.1 Danh sách công ty mẹ**

Không có.

7.2 Danh sách công ty con, công ty liên kết**▪ Công ty con**

Không có.

▪ Công ty liên kết:**Công ty Cổ phần Mỹ Bích.**

- Địa chỉ: C64/II Đường số 8, Khu CN Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 3765.6271/ Fax: 028 3765.6272
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0309818390 cấp ngày 01/03/2010.
- Vốn điều lệ đăng ký: 3.600.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 3.600.000.000 đồng
- Tỷ lệ góp vốn của công ty tại công ty liên kết: 43,06%
- Ngành nghề kinh doanh chính: sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh.



8. Hoạt động kinh doanh

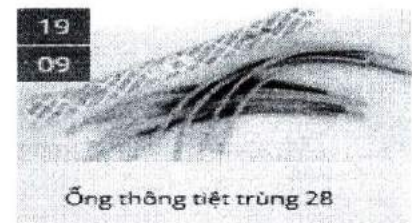
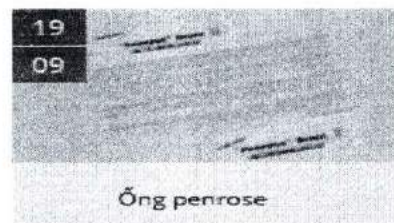
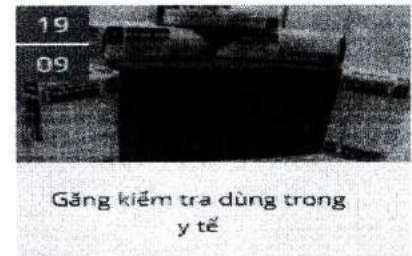
Sản phẩm:

- Các sản phẩm chủ yếu của công ty là găng tay y tế, bao cao su, các loại nút chai kháng sinh, chai truyền dịch và ống thông. Đây là các mặt hàng mang lại doanh thu chủ lực cho công ty, chiếm 99,2% tổng doanh thu năm 2015 và 99,3% tổng doanh thu năm 2016.
- Ngoài các sản phẩm chủ lực là thiết bị dụng cụ y tế, hoạt động cho thuê nhà xưởng và gia công bao cao su cũng mang lại nguồn thu cho công ty. Tuy nhiên, các hoạt động cung cấp dịch vụ trên chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ, lần lượt chiếm 0,8% tổng doanh thu năm 2015 và 0,7% tổng doanh thu năm 2016.

Sản phẩm/dịch vụ	Năm 2015		Năm 2016	
	Số lượng	Doanh thu (triệu đồng)	Số lượng	Doanh thu (triệu đồng)
Găng tay các loại (ngàn đôi)	33.976	74.582	35.662	68.280
Condom các loại (ngàn cái)	19.618	7.676	7.789	3.695
Nút peni các loại (ngàn cái)	24.651	6.360	24.693	6.321
Nút serum các loại (ngàn cái)	436	486	616	682
Mặt hàng cao su khác (ngàn cái)	800	256	720	230
Mặt hàng khác	(*)	623	(*)	967

(*) nhiều mặt hàng và nhiều đơn vị đo lường nên không thống kê về mặt số lượng

HÌNH ẢNH MINH HỌA MỘT SỐ SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY





Năng lực sản xuất:

- Dây chuyền sản xuất Bao cao su của Công ty có công suất 120 triệu Bao cao su/năm, có năm công ty đã sản xuất đạt 60 – 70% và trong 2 năm 2014-2015 dây chuyền này mới chỉ sử dụng được khoảng 20% công suất hàng năm.
- Năm dây chuyền nhúng găng tự động với sản lượng 30 triệu đôi/năm và trong 2 năm 2014 – 2015 dây chuyền này mới chỉ sử dụng được khoảng 55% công suất hàng năm.
- Dây chuyền sản xuất nút chai các loại đạt khoảng 40 triệu cái/năm và hiện đã hoạt động đạt 75% công suất.
- Theo định hướng phát triển trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường hoạt động khai thác hết năng lực của máy móc thiết bị, đồng thời nghiên cứu tạo ra các sản phẩm khác biệt, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, triển khai các chương trình sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng.

Tình hình sản xuất kinh doanh chung năm 2016 gặp khó khăn. Sự cạnh tranh của các đơn vị cung cấp hàng trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị, vật tư, dụng cụ y tế ngày càng gay gắt, một số đơn vị nhập hàng không đảm bảo chất lượng và chào giá thấp nên giá bán giảm mạnh so với năm 2015. Tổng doanh thu năm 2016 giảm 10,9% so với tổng doanh thu năm 2015, từ 89,9 tỷ đồng xuống 80,1 tỷ đồng. Tuy vậy, công ty tăng cường thực hiện các biện pháp tiết kiệm, cải tiến công nghệ, đàm phán với nhà cung cấp để giảm giá thành sản xuất sản phẩm, duy trì tỷ lệ lợi nhuận gộp năm 2016 là 22,7% tương đương năm 2015 (22,3%).

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh năm 2015 và 2016

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/giảm
Tổng tài sản	88.420.474.229	99.610.254.579	12,66%
Vốn chủ sở hữu	59.866.216.414	72.318.878.845	20,80%
Doanh thu thuần	90.535.026.671	80.671.014.539	(10,90)%
Lợi nhuận từ HĐKD	913.500.255	793.764.270	(13,11)%
Lợi nhuận khác	12.090.078.606	31.496.609.464	160,52%
Lợi nhuận trước thuế	13.003.578.861	32.290.373.734	148,32%
Lợi nhuận sau thuế	9.840.571.968	25.679.553.261	160,96%
Giá trị sổ sách	16.305	19.697	20,8%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

Ý kiến về vấn đề khác của đơn vị kiểm toán tại BCTC:

- **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 đã được kiểm toán viên và Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



- **Vấn đề khác:** Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Merufa cho năm tài chính kết thúc được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán D.T.L và kiểm toán viên đưa ra ý kiến chấp nhận toàn.

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

10.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Các sản phẩm cao su y tế như Găng tay y tế, bao cao su, ống thông, nút Pêniciline... rất cần thiết cho công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, kế hoạch hoá gia đình... và đây là những nội dung quan trọng trong chiến lược phát triển của ngành y tế, dân số trước mắt cũng như lâu dài. Công nghệ sản xuất sản phẩm cao su từ latex đã xâm nhập và phát triển ngày càng mạnh ở nước ta. Thị trường tiêu thụ các sản phẩm cao su y tế có sự tăng lên qua từng năm, nhưng lại có sự cạnh tranh gay gắt không chỉ từ các công ty trong nước mà còn có cả nguồn hàng nhập khẩu từ các công ty nước ngoài, nhất là khi Việt Nam đã ký kết và tham gia các hiệp định kinh tế song phương và đa phương như WHO, TPP, ASEAN...

Thương hiệu “MERUFA” vẫn là một thương hiệu nổi tiếng trên thị trường Việt Nam liên quan đến các sản phẩm cao su y tế kỹ thuật cao. MERUFA được các bệnh viện, các cơ sở phòng, chữa bệnh trong nước, các khách hàng đánh giá, xác nhận là một đơn vị sản xuất, cung cấp các dụng cụ cao su y tế kỹ thuật cao nổi tiếng, có truyền thống, kinh nghiệm và đáng tin cậy, bởi vì MERUFA là đơn vị đầu tiên tại Việt nam, đơn vị tiên phong sản xuất, cung cấp một số sản phẩm cao su y tế quan trọng, thiết yếu như bao cao su tránh thai, găng tay y tế... từ gần 30 năm nay; MERUFA cũng đã xây dựng và duy trì thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO từ năm 2000 đến nay.

10.2 Triển vọng phát triển của ngành

Ngành cao su được xác định là một trong những ngành sản xuất công nghiệp có thế mạnh của công nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, theo đánh giá của các chuyên gia hoạt động trong ngành công nghiệp cao su TP.HCM, công nghệ trang thiết bị của Việt Nam hiện nay phần lớn là lạc hậu, chiếm khoảng 60%– 70%, còn lại khoảng 30% - 40% là trung bình và tiên tiến. Thị trường cao su y tế có sự cạnh tranh ngày càng gay gắt và hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh có thể diễn ra gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Do đó tuy rằng trong thời gian gần đây có một số công ty cũng tham gia sản xuất găng tay y tế, bao cao su, nút chai... và kể cả nguồn hàng nhập khẩu từ các nước ASEAN thì nhu



cầu của thị trường vẫn còn khá lớn, ngành sản xuất sản phẩm cao su y tế vẫn có điều kiện để phát triển mạnh trong thời gian tới.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Tại ngày 30/09/2017, Tổng nhân sự của công ty là **131** người.

Trong đó:

Trình độ	Số lượng lao động (người)	Tỷ trọng %
Phân theo đối tượng lao động		
Lao động trực tiếp	92	70,23
Lao động gián tiếp	39	29,77
Phân theo trình độ lao động		
Trình độ Đại học trở lên	25	19,08
Cao đẳng, trung cấp	35	26,72
Công nhân kỹ thuật, lao động sơ cấp	71	54,20

Nguồn: Công ty Cổ phần Merufa

11.2 Chế độ làm việc, Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp...

Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Công ty tổ chức làm việc 48 giờ /1 tuần. Chế độ làm việc theo ca áp dụng đối với bộ phận lao động trực tiếp (khỏi sản xuất). Chế độ làm việc theo giờ hành chính áp dụng đối với bộ phận lao động gián tiếp (khỏi văn phòng) và một số đơn vị sản xuất.

- Qui định thời gian làm việc

+ Lao động làm theo giờ hành chính: Sáng từ 7h30' đến 11h30.' Chiều từ 12h30' đến 16h30'.

+ Đối với lao động trực tiếp sản xuất: Theo quy định giờ làm việc ca 1 từ 6h00 đến 14h00, ca 2 từ 14h00 đến 22h00 và ca 3 từ 22h00 đến 6h00 hôm sau; giờ nghỉ giữa ca là 30 – 45 phút do trưởng ca sắp xếp, bố trí.

- **Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết:** Nhân viên được nghỉ lễ và Tết theo quy định của Bộ Luật Lao động. Những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép



12 ngày mỗi năm, những nhân viên có thời gian làm việc tại Công ty chưa đủ 12 tháng thì số ngày được nghỉ phép trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Việc nghỉ phép có thể chia thành các đợt. Ngoài ra, người lao động có thể nghỉ việc để giải quyết việc riêng mà vẫn được hưởng lương theo từng trường hợp cụ thể thỏa thuận với Công ty. Những trường hợp trong diện chính sách thu hút sẽ có những chế độ đặc biệt để khuyến khích.

- **Nghỉ ốm, thai sản:** Nhân viên Công ty được nghỉ ốm 03 ngày (không liên tục) trong năm và được hưởng nguyên lương. Nghỉ thai sản đúng chế độ bảo hiểm theo qui định hiện hành.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- **Chính sách lương:** Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Hiện nay, Công ty đang thực hiện chế độ khoán lương (theo năng suất và chất lượng công việc) cho mọi công việc từ sản xuất trực tiếp tới quản lý hành chính và bán hàng. Khoán lương trọn gói và giao quyền trả lương cho trưởng các đơn vị. Công ty thực hiện tốt chế độ khen thưởng (thường xuyên và đột xuất) cho những đơn vị, cá nhân có thành tích, có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, trong sản xuất quản lý.

- Các hình thức trả lương, thưởng

- Lương khoán sản phẩm trực tiếp: Trả lương trực tiếp cho người lao động căn cứ vào định mức được xây dựng dựa trên số lượng, chất lượng sản phẩm, bán thành phẩm và đơn giá cho từng công đoạn, từng sản phẩm, bán thành phẩm cụ thể.

- Lương khoán sản phẩm tập thể: Trả lương trực tiếp cho người lao động căn cứ theo số lượng, chất lượng sản phẩm, bán thành phẩm hoàn thành, căn cứ vào tổng số tiền lương được hưởng, đơn vị chia cho từng cá nhân dựa vào số lượng, chất lượng sản phẩm, bán thành phẩm từng ca, tổ sản xuất và hệ số cấp bậc của từng người.

- Trả lương khoán cho khối gián tiếp: Trả lương cho các phòng, ban, bộ phận khối gián tiếp, quỹ lương hàng tháng được xác định trên cơ sở lương bình quân của một số trưởng đơn vị hưởng lương khoán trực tiếp, từ đó tính ra lương của từng người dựa trên ngày công, hệ số.

- Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Merufa, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu tới quyền lợi và uy tín Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi:

- Công ty thực hiện nghiêm túc và đầy đủ chế độ của nhà nước quy định như: Hợp đồng lao động, BHXH, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho tất cả CBCNV từ ngày vào làm việc tại Công ty đến khi nghỉ việc.



- Công ty có chính sách phúc lợi đầy đủ rõ ràng đối với CBCNV, Quỹ phúc lợi do tổ chức Công đoàn quản lý, xây dựng kế hoạch thu – chi rõ ràng và thực hiện nghiêm túc. Hàng năm đều tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát, tham quan du lịch từ 2 - 4 ngày. Ngoài ra Công ty còn phối hợp với Công đoàn cho một số CBCNV khó khăn vay tiền (từ quỹ Phúc lợi) để giải quyết một số khó khăn về chỗ ở, phương tiện đi lại với lãi suất là 0%.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Công tác tuyển dụng luôn được Công ty Cổ phần Merufa chú trọng thực hiện, các đợt tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng tạo niềm tin cho các ứng viên có năng lực, trình độ khi quyết định ứng tuyển vào Công ty Cổ phần Merufa.

- Công ty đặc biệt quan tâm và có các kế hoạch đào tạo hàng năm cho người lao động, đáp ứng nhu cầu trước mắt và lâu dài, chú trọng đến những cán bộ trẻ. Đối với lao động trực tiếp “đào tạo nhiều việc để luân chuyển, đáp ứng yêu cầu của Công ty và người lao động biết được nhiều việc”. Đối với lao động gián tiếp thì cho đi học các lớp về chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ...

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty từ khi thành lập đến nay ngày càng nâng cao tạo được niềm tin của người lao động vào sự phát triển và quan tâm của Công ty. Hiện tại, mức thu nhập bình quân của người lao động tại công ty khoảng từ 8.250.000 đến 8.738.000 đồng/người/tháng.

12. Chính sách cổ tức

Kết thúc niên độ tài chính HDQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng Cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty sẽ chi trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và hoàn thành các nghĩa vụ thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý. Cổ đông sẽ được chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp và tùy theo đặc điểm và tình hình kinh doanh cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông.

Trong năm 2015-2016, Công ty Cổ phần Merufa đã chia cổ tức như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức trả cổ tức	Ghi chú
2015	12%	Tiền mặt	Đã thanh toán
2016	13%	Tiền mặt	Đã thanh toán

Nguồn: Công ty cổ phần Merufa

**13. Tình hình hoạt động tài chính****13.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC, ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, Hướng dẫn chế độ Kế toán doanh nghiệp, các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện kèm theo.

Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.
- TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính, hướng dẫn Chế độ quản lý sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định. Thời gian tính khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	05-25
Máy móc và thiết bị	05-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05-10
Phần mềm	03-05

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản công nợ như: ngân hàng, khách hàng,... luôn luôn được Công ty thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo hợp đồng đã ký kết.

Các khoản còn phải nộp theo luật định

Các khoản phải nộp theo luật định như: các loại thuế, phí và lệ phí, ... luôn luôn được Công ty thực hiện tốt, hoàn thành nghĩa vụ của mình theo luật định. Số dư Thuế và các khoản phải nộp nhà nước cụ thể như sau :

Đơn vị tính : đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.118.473.962	6.420.487.542
Thuế thu nhập cá nhân	304.097.752	385.446.863
Tổng cộng	3.422.571.714	6.805.934.405

Nguồn : Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

**Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

ĐVT: đồng

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ đầu tư và phát triển	17.582.529.416	22.718.440.068
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.426.704.332	9.201.693.213
Tổng cộng	21.009.233.748	31.920.133.281

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

Tổng dư nợ vay

Theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, tình hình nợ vay của Công ty như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Vay ngắn hạn	8.647.155.521	-
Vay dài hạn	-	-
Tổng cộng	8.647.155.521	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

Tình hình công nợ hiện nay**- Các khoản phải thu**

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Phải thu của khách hàng	13.107.331.797	9.725.693.841
Trả trước cho người bán	349.707.136	241.074.816
Các khoản phải thu khác	1.320.836.218	4.511.316.403
Dự phòng phải thu khó đòi	-	(151.970.388)
Tài sản thiếu chờ xử lý	109.369.565	109.369.565
Tổng cộng	14.887.244.716	14.435.484.237

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

**- Các khoản phải trả**

ĐVT: đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	24.560.057.196	23.266.092.945
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.708.969.202	1.622.352.440
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	56.753.450	9.216.900
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.422.571.714	6.805.934.405
4	Phải trả người lao động	48.003.643	310.621.223
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	185.319.832	69.136.500
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	537.178.455
7	Phải trả ngắn hạn khác	6.064.579.502	4.709.959.809
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.647.155.521	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.426.704.332	9.201.693.213
II	Nợ dài hạn	3.959.867.830	3.990.950.000
1	Phải trả dài hạn khác	3.959.867.830	3.990.950.000
	Tổng cộng	28.519.925.026	27.257.042.945

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

Đầu tư tài chính

ĐVT: đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	1.550.000.000	1.550.000.000
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	196.800.000	196.800.000
3	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính	(627.997.811)	(764.673.437)
	Tổng cộng	1.118.802.189	982.126.563

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

**13.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

STT	Khoản mục	Năm 2015	Năm 2016
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,77	2,25
2	Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,78	1,15
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản (%)	32,25	27,36
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	47,64	37,69
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (bình quân)		
1	Vòng quay hàng tồn kho bình quân (vòng)	2,9	2,50
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân (%)	102,39	85,81
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	10,87	31,83
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	16,44	38,85
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (%)	11,13	27,31
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	1,01	0,98

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

14. Tài sản**14.1 Tài sản cố định của công ty**

Giá trị tài sản cố định của công ty theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty đến thời điểm 31/12/2016 như sau:

ĐVT: đồng

Loại tài sản	31/12/2016		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/Nguyên giá (%)
TSCĐ hữu hình	76.331.024.319	30.479.058.775	39,93%
Nhà cửa, vật kiến trúc	25.806.704.392	11.053.515.595	42,83%
Máy móc thiết bị	47.431.271.140	18.100.954.173	38,16%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.042.142.974	1.031.423.892	50,51%
Thiết bị dụng cụ quản lý	1.050.905.813	293.165.115	27,90%
TSCĐ vô hình	52.861.000	0	0%
Phần mềm máy tính	52.861.000	0	0%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa



ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.887.111.572	2.277.248.265
Hệ thống löt nước MG 1+2	1.069.650.886	1.069.650.886
Nhà xưởng sản xuất bao cao su mới	417.763.601	417.763.601
Nhà 6 tầng 138 Nguyễn Văn Trỗi	-	62.045.455
Đại tu 4 máy nhúng găng 2,3,4 và 5	200.983.970	519.990.518
Công trình khác	198.713.115	207.797.805

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của CTCP Merufa

14.2 Tình hình đất đai, nhà xưởng

STT	Chức năng	Vị trí	Thời hạn sử dụng	Tổng diện tích (m ²)
1	Văn phòng công ty	38 Trương Quốc Dung, Q Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	Lâu dài	83 m ²
2	Nhà máy	C64/II, đường số 8, KCN Vĩnh Lộc, H Bình Chánh, TP HCM	02/07/2047	15.670 m ²
3	Khu nhà kho	448 Đặng Thúc Vịnh, H Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh	27/8/2049	4.531m ²
4	Khu đất xây dựng văn phòng	138 Nguyễn Văn Trỗi, Q Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh	01/01/2046	117,5m ²

15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức dự kiến đạt được trong các năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Doanh thu thuần (triệu đồng)	84.309	4,5%	97.230	15,33%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	2.115	(91,76%)	4.398	107,94%
Vốn điều lệ (triệu đồng)	36.754	-	36.754	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2,51%	-	4,52%	-



Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	5,75%	-	11,97%	-
Cổ tức (%)	5%	-	10%	-

(Nguồn: Năm 2017: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty CP Merufa; Năm 2018: Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Merufa)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên:

Năm 2017 là năm có những khó khăn, nên phải tập trung thực hiện các biện pháp sau:

- Tăng cường công tác bán hàng bằng các biện pháp tiếp thị, marketing mở rộng thị trường, phát huy các thế mạnh về các sản phẩm của Công ty, tháo gỡ nhanh những vướng mắc về cơ chế, quy định, xây dựng các đại lý, có chính sách giá cả linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng khách hàng, từng khu vực.

- Tổ chức lại công tác quản lý sản xuất, rà soát lại tất cả các khoản chi phí đầu vào về nguyên vật liệu, vật tư hàng hóa... tổ chức đấu thầu để giảm chi phí đầu vào và lựa chọn đơn vị cung cấp có uy tín, chất lượng. Tổ chức quản lý chặt chẽ sản xuất bằng công tác định mức, cải tiến công nghệ - máy móc thiết bị, nghiên cứu sản xuất sản phẩm mới... Bám sát công tác quản lý chi phí, yêu cầu từng người, từng đơn vị có kế hoạch, biện pháp giảm chi phí theo các mục tiêu đề ra.

- Củng cố và đổi mới công tác tổ chức, sắp xếp lại các phòng, ban, phân xưởng theo hướng gọn nhẹ, giảm thiểu các đầu mối không cần thiết. Bố trí lao động hợp lý, kiêm nhiệm thêm công việc, phân công nhiệm vụ phù hợp, không chồng chéo. Đánh giá công tác quản lý tài sản (máy móc, thiết bị, kho tàng, vật tư, hàng hóa...) và nguồn lực tài chính để có kế hoạch khai thác, sử dụng phù hợp, có hiệu quả.

Năm 2018 ngoài việc thực hiện như năm 2017 còn phải thực hiện các biện pháp sau:

- Trên cơ sở mở rộng thị trường, nâng cao được công suất sử dụng máy móc thiết bị, tăng cường công tác cải tiến công nghệ, đổi mới công tác quản lý (đặc biệt là quản lý chi phí và giá thành), đổi mới công tác tiếp thị và bán hàng theo nhiều kênh khác nhau...

- Nghiên cứu, đầu tư mở rộng sản xuất các mặt hàng mới, nâng cao chất lượng các sản phẩm đang sản xuất lên một cấp độ mới, tiến tới việc xuất khẩu một cách chắc chắn.

Tính đến 30/09/2017, theo số liệu kế toán của công ty doanh thu thuần là 57,874 tỷ đồng, đạt 68,6% kế hoạch cả năm. Lợi nhuận sau thuế của công ty là (1,95) tỷ đồng, chưa đạt kế hoạch theo kế hoạch. Nguyên nhân xuất phát chủ yếu từ giá vốn đầu vào công ty tăng mạnh, dẫn tới lợi nhuận gộp giảm mạnh, không đủ để chi trả chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.



17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty được thành lập để huy động vốn có hiệu quả nhằm phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh các sản phẩm theo chức năng và ngành nghề được nhà nước cho phép. Đồng thời nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đạt lợi nhuận ngày càng cao, tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động, tăng lợi tức cổ đông, nâng cao giá trị cổ phần trên thị trường chứng khoán, tăng mức đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Công ty tập trung vào phát triển và nâng cao sản lượng các sản phẩm găng tay phẫu thuật, bao cao su, nút chai cao su các loại, mở rộng lĩnh vực kinh doanh sang bất động sản và mỹ phẩm. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các sản phẩm có chất lượng cao, giá bán hợp lý cho khách hàng, đáp ứng tốt nhất yêu cầu phòng chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, cộng đồng, công tác kế hoạch hóa dân số, phòng chống việc lây lan bệnh tật qua đường tình dục. Với việc đa dạng hóa mặt hàng (như sản xuất mỹ phẩm), Merufa nhằm đến mục tiêu đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe, thân thể cộng đồng. Công ty liên tục phấn đấu để trở thành biểu tượng của sản phẩm chất lượng cao, ý thức trách nhiệm của nhà cung cấp, một đơn vị tiêu biểu của ngành trang thiết bị, vật tư y tế quốc gia và là một địa chỉ tin cậy của khách hàng.

Ngoài ra, Công ty còn phấn đấu giữ gìn môi trường xanh, sạch, không gây ô nhiễm; đóng góp cho xã hội thông qua việc làm ăn có hiệu quả, nộp ngân sách đầy đủ, tạo công ăn việc làm ổn định, đảm bảo cổ tức ở mức khá cao cho cổ đông; góp phần bảo vệ sức khỏe, xây dựng nhà tình thương, đóng góp kinh phí nuôi dưỡng thương binh, gia đình liệt sỹ, các cựu chiến binh ở địa phương.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán niêm yết

Không có.



II QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu hội đồng quản trị

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Ông Vũ Văn Minh	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Lưu Tiên Cào	Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc
3	Ông Phạm Kim Hải	Thành viên Hội đồng quản trị - không điều hành
4	Ông Phạm Xuân Mai	Thành viên Hội đồng quản trị - Không điều hành

SƠ YẾU LÍ LỊCH

Ông Vũ Văn Minh – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 19/03/1960.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Hải Dương.

Địa chỉ thường trú: 638 Nguyễn Đình Chiểu, P.3, Q.3, Tp HCM.

Số điện thoại liên lạc: 0903808541.

Số CMND: 079060000652 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/03/2016.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư Máy Thiết bị hóa.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH & TM TBYT Minh Tâm.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 – 7/1995	Công ty TBYT Cấp 1 Tp HCM	Kỹ sư
8/1995 - nay	Công ty TBYTSX & TMTBYT Minh Tâm	Giám đốc
4/2012 - 4/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên HĐQT



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/2017 - nay	Công ty cổ phần MERUFA	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 148.500 CP, tỷ lệ 4,04 %.
- Sở hữu đại diện cho Công ty: Không.
- Những người có liên quan: 588.500 CP (16,04%) (Vợ - Trần Nguyễn Thanh Mai: 368.500 CP (10,07%); Con – Vũ Trần Kim Phụng: 110.000 CP (2,99%); Con – Vũ Trần Minh Dũng: 110.000 (2,99%).

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Ông Lưu Tiến Cao – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 20/07/1958.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: 958/23/10 (số cũ: 256/9E/10) đường Lạc Long Quân, Phường 8, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Số điện thoại liên lạc: 0913 923 284; (08) 37.655.032.

Số CMND: 022596920 do Công an TP. HCM cấp ngày 16/11/2011.

Trình độ văn hóa: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Tài chính – Kế toán (Cử nhân Kinh tế).

Chức vụ hiện nay ở Công ty: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở Tổ chức khác: Không



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1975 -1980	Trường Đại học Tài chính – Kế toán (Hà Nội).	Sinh viên
1980 -1985	Cục thuế Công thương nghiệp - Bộ Tài chính (Văn phòng II – Tp.HCM).	Nhân viên
1985 - 1987	Đi nghĩa vụ Quân sự, ở tại Đơn vị K45, Phòng Điều tra hình sự, Quân khu 7.	Chiến sĩ
1988 – 1991	Xí nghiệp Cao su y tế, thuộc Tổng Công ty TBYT Việt nam – Bộ y tế	Phó Phòng kế toán – Tài vụ, phụ trách phòng
1991 – 1998	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là Công ty cổ phần MERUFA)	Trưởng Phòng kế toán – Tài vụ.
1998 – 2000	Xí Nghiệp Cao Su Y Tế (nay là Công ty CP Merufa)	Kế toán trưởng
2000 – 1/2003	Xí Nghiệp Cao Su Y Tế (nay là Công ty CP Merufa)	Phó Giám đốc, kiêm Kế toán trưởng
2/2003 - 4/2017	Công ty Cổ phần MERUFA	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc,
Tháng 5/2017 - nay	Công ty Cổ phần MERUFA	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 11.138 CP (tỉ lệ 0,30%).
- Đại diện quản lý vốn cho Tổng Công ty Thiết bị Y tế Việt Nam – CTCP (Vinamed): 594.000 CP (tỉ lệ 16,11%).
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty : Không.



Ông Phạm Kim Hải – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 13/04/1945.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: 38 Hàng Khoai, Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: 36/376 Đường Bưởi, Ba Đình, TP Hà Nội.

Số điện thoại liên lạc: 0913592019.

Số CMND: 00104500028 do Công an ĐKQL cư trú & QLQG về dân cư cấp ngày 3/7/2014.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí động lực.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1966-1980	Cục Công binh	Cán bộ, trợ lý, Trưởng ban Kỹ thuật vật tư.
1980-1989	Cục Kế hoạch- Kinh tế- Bộ Quốc phòng	Trợ lý, Cục phó
1989-1997	Tổng cục CNQP- Kinh tế	Cục phó
1997-2005	Bộ Kế hoạch đầu tư	Vụ trưởng vụ quốc phòng an ninh
2005 - nay	Hưu trí	
4/2012 - 4/2016	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên ban Kiểm soát
Tháng 5/2016 - nay	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên Hội đồng quản trị

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 135.300 CP (tỉ lệ 3,67%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.



Ông Phạm Xuân Mai – Thành viên Hội đồng Quản trị

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 27/08/1952.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Lạc Viên, quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Địa chỉ thường trú: 235/55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.7, quận 3, TP. HCM.

Số điện thoại liên lạc: 0948696968.

Số CMND: 023008230 do Công an TP. HCM cấp ngày 17/2/2011.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Di truyền và chọn giống Nông nghiệp.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT CTy TNHH Vĩnh Năng.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1975 - 1988	Tổng Công ty XNK Nông sản Thực phẩm	Trưởng phòng, P. Giám đốc
1988 - 1990	Liên hiệp Các XN Dâu Tằm Tơ Việt Nam	Trưởng phòng XNK
1990 - 1992	Công ty Thương mại Shin-Etsu Nhật Bản	Đại diện Thương mại
2001 - 2010	Hội Da Giày TP. Hồ Chí Minh	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký
2004 - 2007	Công ty CP Xúc tiến Công nghiệp Da Giày	Phó Chủ tịch HĐQT
2005 - 2012	Viện Phát triển Quản trị và Công nghệ Mới	Viện trưởng
2011	Ngân hàng Thương mại Sài Gòn	Trợ lý Chủ tịch
2008 - 2013	Công ty CP Đầu tư Long Cơ	Tổng Giám Đốc, TV. HĐQT
2003 - nay	Công ty TNHH Vĩnh Năng	Chủ tịch HĐQT
4/2015 – nay	Công ty Cổ phần MERUFA	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.



Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 126.375 CP (3,4%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

2. Ban kiểm soát

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Bà Trương Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Hồ Thị Quế	Kiểm soát viên
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc	Kiểm soát viên

SƠ YẾU LÍ LỊCH

Bà Trương Thị Thanh Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát

Giới tính: Nữ.

Ngày tháng năm sinh: 06/11/1964.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Hàm Đức – Hàm Thuận Bắc – Bình Thuận.

Địa chỉ: 43C – Hòa Bình – Tân Thới Hòa – Tân Phú – TP. HCM.

Điện thoại liên lạc: 098 306 1164.

Số CMND: 024 322 123 do Công an TPHCM cấp ngày 06/3/2012.

Trình độ văn hóa: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kế toán.

Chức vụ hiện nay: Trưởng ban kiểm soát.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1988 – 6/1996	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là CTCP Merufa)	Kế toán giá thành Phòng Tài vụ
10/1998 – 1/2003	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là CTCP Merufa)	NV Thống kê Phòng KCS
2/2003 – 4/2005	Công ty cổ phần MERUFA	NV Thống kê Phòng KCS
5/2005 – 4/2008	Công ty cổ phần MERUFA	Phó quản đốc Phân xưởng Găng
5/2008 – 4/2012	Công ty cổ phần MERUFA	Quản đốc Phân xưởng Đóng gói
5/2012 – 10/2012	Công ty cổ phần MERUFA	Quản đốc Phân xưởng kiểm tra xử lý Găng
11/2012 – 2/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Phó Ban giá Thành
05/2016- 02/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Phó Quản đốc Phân xưởng Đóng gói găng
4/2016 – 4/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên Ban Kiểm soát
Tháng 5/2017– nay	Công ty cổ phần MERUFA	Trưởng ban Ban Kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 10.621 CP (tỉ lệ 0.29%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với công ty: Không.

Bà Hồ Thị Quế - Thành viên ban kiểm soát

Giới tính: Nữ.

Ngày sinh: 01/10/1970.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Xã Nam Cường, Huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An.



Địa chỉ thường trú: 402B, Dãy C2*, Chung cư K300, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM.

Số điện thoại liên lạc: 0908129457.

Số CMND: 024620933 do Công an TPHCM cấp ngày 21/09/2006.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kế toán – Tài chính.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng phòng Tổ chức lao động tiền lương, Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/6/1991–6/1997	Xí Nghiệp Cao Su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Nhân viên Thống kê Phân xưởng nhúng bao cao su
7/1997- 1/2003	Xí Nghiệp Cao Su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Nhân viên tính lương Phòng Tổ chức lao động và tiền lương
2/2003- 3/2005	Công ty cổ phần MERUFA	Nhân viên tính lương Phòng Tổ chức lao động và tiền lương
4/2005 – 12/2007	Công ty cổ phần MERUFA	Phó trưởng phòng Phòng Tổ chức lao động và tiền lương Phó bí thư chi bộ Phòng Tổ chức lao động và tiền lương Chủ tịch Công đoàn
Tháng 12/2007- nay	Công ty cổ phần MERUFA	Trưởng phòng Tổ chức lao động tiền lương
4/2012 – 4/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên Ban Kiểm soát
7/2013-4/2017	Công ty cổ phần MERUFA	Trưởng ban Kiểm soát
Tháng 5/2017 - nay	Công ty cổ phần MERUFA	Thành viên ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 7.440 CP (tỉ lệ 0,2 %).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.



Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Bà Nguyễn Thị Hồng Cúc – Thành viên ban kiểm soát

Giới tính: Nữ.

Ngày sinh: 20/05/1966.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Bến Tre.

Địa chỉ thường trú: Số 3/8A, ấp Trung Đông 1, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại liên lạc: 0909 662 767.

Số CMND: 021714478 do Công an TP. HCM cấp ngày 12-12-2012.

Trình độ văn hoá: Cao đẳng .

Trình độ chuyên môn: Kế toán.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó phòng kế hoạch, Thành viên ban Kiểm soát Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/1983 – 10/1987	Công ty Thiết Bị Và Hóa Chất Xét Nghiệm – Bộ Y Tế	Công nhân
11/1987 – 12/1989	Xí Nghiệp Cao Su Y Tế (nay là Công ty CP Merufa)	Công nhân
01/1990 – 1/2003	Xí Nghiệp Cao Su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Thủ kho
2/2003 – 08/2006	Công ty Cổ Phần Merufa	Thủ kho kiêm nhân viên Phòng kế hoạch
08/2006 – 11/2010	Công ty Cổ Phần Merufa	Trưởng kho kiêm chuyên viên Phòng kế hoạch,
12/2010 – 06/2012	Công ty Cổ Phần Merufa	Trưởng kho kiêm Phó phòng Kế hoạch



Tháng 7/2012- nay	Công ty Cổ Phần Merufa	Phó Phòng kế hoạch
Tháng 5/2017- nay	Công ty Cổ Phần Merufa	Thành viên ban kiểm soát

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 0 CP.
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: Không.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Ông Lê Hồng Đức	Tổng giám đốc
2	Ông Lưu Tiến Cáo	Phó Tổng giám đốc
3	Ông Hoàng Hữu Phước	Phó Tổng giám đốc
4	Bà Đinh Thị Hồng Sâm	Kế toán trưởng

SƠ YẾU LÝ LỊCH

Ông Lê Hồng Đức – Tổng giám đốc

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 26/04/1978.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ thường trú: E2/56 ấp 5, Xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.

Số điện thoại liên lạc: 0938663336.

Số CMND: 022966385 do Công an TP. HCM cấp ngày 29/05/2012.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ thông tin; Cử nhân kinh tế: Ngành Quản trị kinh doanh.

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Tổng Giám Đốc.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Quá trình công tác:



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
7/2001-1/2003	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Thống kê tổng hợp Phòng Kế hoạch-Vật tư
2/2003-8/2006	Công ty cổ phần MERUFA.	Thống kê tổng hợp Phòng Kế hoạch-Vật tư
8/2006-04/2014	Công ty cổ phần MERUFA.	Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch-Vật tư
4/2014-9/2014	Công ty cổ phần MERUFA	Trưởng phòng Phòng Kế hoạch-Vật tư
3/2010 – 9/2014	Công ty cổ phần MERUFA	Thư ký Hội đồng quản trị
9/2014 -12/2016	Công ty cổ phần MERUFA	Phó Tổng Giám Đốc
Tháng 1/2017 - nay	Công ty cổ phần MERUFA	Tổng Giám Đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 4.996 CP (tỉ lệ 0,14%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Ông Lưu Tiến Cảo – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc (trình bày tại phần Hội đồng Quản trị)

Ông Hoàng Hữu Phước – Phó Tổng giám đốc

Giới tính: Nam.

Ngày sinh: 01/07/1969.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Nam Định.

Địa chỉ thường trú: 330 Vườn Lài, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại liên lạc: 0903880807.

Số CMND: 022176753 do Công an TP. HCM cấp ngày 08/08/2014.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.



Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc, Bí thư chi bộ công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991 đến 1997	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Nhân viên Phân xưởng Cơ điện
1998 đến 1/2003	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Phó Quản đốc Phân xưởng Cơ điện
2/2003 đến 2005	Công ty Cổ phần MERUFA	Phó Quản đốc Phân xưởng Cơ điện
2006 đến 07/2014	Công ty Cổ phần MERUFA	Quản đốc Phân xưởng Cơ điện
07/2014 đến nay	Công ty Cổ phần MERUFA	Phó Tổng giám đốc kiêm bí thư chi bộ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 5.500 CP (tỉ lệ 0,15%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Bà Đinh Thị Hồng Sâm – Kế toán trưởng

Giới tính: Nữ.

Ngày sinh: 22/02/1976.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Quê quán: Hà Tĩnh.

Địa chỉ thường trú: 666/12/7/16, KP.1, P.Đông Hưng Thuận, Q.12, TP.HCM.

Số điện thoại liên lạc: 0986001545.

Số CMND: 024859591, do Công an TP. HCM cấp ngày: 08/01/2008.

Trình độ văn hoá: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp (ĐH Kinh tế TP.HCM).

Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty cổ phần MERUFA.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
8/1997 – 1/2003	Xí nghiệp Cao su y tế (nay là Công ty CP Merufa)	Nhân viên Phòng Hành chính Quản trị
2/2003 – 02/2010	Công ty CP Merufa	Chuyên viên phòng hành chính quản trị kiêm thư ký HĐQT
3/2010 – 02/2012	Công ty CP Mỹ Bích	Kế toán trưởng
Tháng 3/2012 – nay	Công ty CP Merufa	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không.

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- Sở hữu cá nhân: 3.520 cổ phần (tỉ lệ 0,1%).
- Sở hữu đại diện cho Công ty: 0 CP.
- Những người có liên quan: 0 CP.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.

Công ty đã tiến hành sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp 2014. Để Công ty được định hướng điều hành và các hoạt động của Công ty được kiểm soát một cách có hiệu quả, bộ máy quản trị Công ty sẽ tiến hành triển khai các công việc sau:

- Công ty sẽ đẩy mạnh việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, Ủy ban chứng khoán về các vấn đề có liên quan đến quản trị công ty. Khi điều kiện cho phép, công ty sẽ thành lập bộ phận chuyên trách để thực hiện đúng các quy định của pháp luật.
- Xây dựng các quy tắc quản trị Công ty đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, đối xử công bằng giữa các Cổ đông, đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty.
- Điều hành các hoạt động của Công ty một cách minh bạch.
- Cử các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các khóa đào tạo về quản trị.
- Nâng cao vai trò Ban kiểm soát trong việc kiểm soát các hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.

III PHỤ LỤC

1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016;

2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP.



Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN MERUFA
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VŨ VĂN MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB
P.TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THÀNH NAM

